

Nghiên cứu và xây dựng thử nghiệm Chuẩn đánh giá năng lực môn Mĩ thuật cấp Tiểu học trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Tạ Kim Chi*¹, Lý Quốc Biên²

* Tác giả liên hệ

¹ Email: chitk@vnies.edu.vn

² Email: bienlq@vnies.edu.vn

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
52 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Mĩ thuật không chỉ là một môn học mang tính sáng tạo cao mà còn đóng góp vào sự phát triển toàn diện của học sinh. Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 được xây dựng theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh thông qua năng lực các môn học, trong đó có môn Mĩ thuật. Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh giúp giáo viên có thể đo lường mức độ hiểu biết, kĩ năng mức độ đạt được các mục tiêu học tập của học sinh trong học tập. Vì vậy, việc xây dựng một bộ đánh giá công cụ Chuẩn đánh giá năng lực trong môn Mĩ thuật cấp Tiểu học là cần thiết và phù hợp với Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đây là một bước quan trọng để đảm bảo chất lượng giảng dạy và đánh giá trong lĩnh vực nghệ thuật.

TỪ KHÓA: Chuẩn đánh giá năng lực, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, dạy học môn Mĩ thuật, cấp Tiểu học, năng lực.

→ Nhận bài 19/8/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 10/9/2023 → Duyệt đăng 20/10/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12320214>

1. Đặt vấn đề

Chương trình Giáo dục phổ thông môn Mĩ thuật năm 2018 tại Việt Nam đặt ra mục tiêu giúp học sinh phát triển các kĩ năng và năng lực về mĩ thuật, từ đó có thể tự tin sáng tạo và thể hiện bản thân trong lĩnh vực nghệ thuật. Để thực hiện nâng cao việc dạy và học đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo và triển khai nhiều hoạt động nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và phương pháp giảng dạy của giáo viên, đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá, phát triển kĩ năng mềm và tư duy sáng tạo cho học sinh.

Chương trình môn Mĩ thuật cung cấp các yêu cầu cần đạt ở các lớp là căn cứ để xây dựng nội dung sách giáo khoa và biên soạn Chuẩn đánh giá môn học. Tuy nhiên, các yêu cầu này chưa đủ để phân hóa các mức độ khác nhau và đáp ứng được nhu cầu đánh giá kết quả học tập của học sinh. Vì vậy, để hỗ trợ giáo viên trong việc đào tạo và đánh giá kết quả học tập của học sinh, cần xây dựng bộ công cụ Chuẩn đánh giá năng lực trong môn Mĩ thuật nhằm hoàn thiện quá trình triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Chuẩn đánh giá phẩm chất và năng lực môn Mĩ thuật ở cấp Tiểu học đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

2.1.1. Khái niệm

Năm 2006, lần đầu tiên ở Việt Nam ban hành Chuẩn kiến thức - kĩ năng trong Chương trình Giáo dục phổ thông. Theo đó, Chương trình môn Mĩ thuật 2006 xác

định Chuẩn kiến thức và kĩ năng cho từng nội dung của mỗi lớp, theo phân môn (Vẽ tranh; Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Tập nặn tạo dáng và Thường thức Mĩ thuật) và là cơ sở để đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Từ năm 2014, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam đã triển khai nghiên cứu đề tài cấp Bộ “Phương pháp thiết kế chuẩn kết quả của môn học đối với cấp học, lớp học của giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực” (Nguyễn Thị Hạnh chủ nhiệm). Quá trình nghiên cứu của đề tài đã được minh họa ở các môn học cấp Tiểu học.

Hiện nay, đang triển khai đề tài “Nghiên cứu xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh trong các môn học và hoạt động giáo dục trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018” sử dụng khái niệm Chuẩn đánh giá năng lực như sau: Chuẩn đánh giá năng lực là những điều học sinh cần biết, có thể nói ra, viết ra hoặc làm được ở mỗi lớp. Chuẩn không phải là “trần” (mức độ cao nhất), cũng không phải là “sàn” (mức độ thấp nhất), mà là một dải những yêu cầu được sắp xếp từ thấp đến cao và được chia thành các mức độ.

Như vậy, Chuẩn đánh giá phẩm chất và năng lực là công cụ quan trọng giúp đảm bảo chất lượng giáo dục và nâng cao năng lực, giúp xác định các mục tiêu học tập cần đạt và mức độ nắm vững kiến thức, kĩ năng, từ đó giúp điều chỉnh việc dạy học của giáo viên và việc học tập của học sinh. Chuẩn đánh giá phẩm chất và năng lực còn là một quá trình phức tạp và đa chiều, không chỉ dựa trên kiến thức học tập mà còn bao gồm nhiều yếu tố khác như đạo đức, tư duy, kĩ năng xã hội và thái độ đối với việc học và làm việc của học sinh.

2.1.2. Nghiên cứu về Chuẩn đánh giá phẩm chất và năng lực môn Mĩ thuật cấp Tiểu học ở một số nước

Ở Anh: Chuẩn đánh giá phẩm chất môn Mĩ thuật cấp Tiểu học ở Anh được dựa trên các tiêu chí chung như: *Sáng tạo và khả năng thể hiện:* Đánh giá khả năng sáng tạo và biểu đạt ý tưởng thông qua các hoạt động nghệ thuật; *Kỹ năng kĩ thuật:* Đánh giá khả năng sử dụng các công cụ và kĩ thuật nghệ thuật như vẽ, tô màu, cắt dán và xây dựng; *Quan sát và nhận biết:* Đánh giá khả năng quan sát và nhận biết các yếu tố nghệ thuật trong tác phẩm; *Ý thức thẩm mĩ:* Đánh giá khả năng hiểu và đánh giá các tác phẩm nghệ thuật từ các góc độ thẩm mĩ, cảm xúc và ý nghĩa; *Tư duy sáng tạo:* Đánh giá khả năng tư duy linh hoạt, khéo léo và sáng tạo trong việc sáng tạo các tác phẩm nghệ thuật.

Ở Nhật Bản: Khác với Việt Nam, môn Mĩ thuật ở Nhật Bản lại được đặt tên là môn Nghệ thuật. Những mục tiêu chung được đặt ra cho giáo dục nghệ thuật đi theo hai con đường cơ bản: thể hiện cảm xúc thông qua các hoạt động thực hành, trau dồi phản ứng và hiểu biết thẩm mĩ. Cả hai đều được hiểu là rất quan trọng đối với sự phát triển của sự sáng tạo. Mục tiêu (chuẩn) của môn Nghệ thuật là: Khuyến khích tình yêu đối với nghệ thuật; Nâng cao sự đánh giá cao đối với nghệ thuật; Trau dồi khả năng cơ bản; Làm giàu tình cảm.

Ở Hàn Quốc: Chuẩn đánh giá phẩm chất môn Mĩ thuật cấp Tiểu học dựa trên các tiêu chí chung như sau: *Kỹ năng thể hiện nghệ thuật;* *Sáng tạo và khả năng tự do sáng tạo:* khả năng tư duy sáng tạo và sử dụng ý tưởng riêng để tạo ra các tác phẩm nghệ thuật; *Quan sát và nhận biết nghệ thuật:* đánh giá khả năng quan sát và hiểu các yếu tố nghệ thuật như màu sắc, hình dạng, mẫu và cấu trúc; *Ý thức thẩm mĩ:* đánh giá khả năng đánh giá và đưa ra ý kiến về các tác phẩm nghệ thuật từ góc độ thẩm mĩ và ý nghĩa; *Khả năng hợp tác và giao tiếp:* đánh giá khả năng làm việc nhóm, giao tiếp và chia sẻ ý tưởng trong quá trình sáng tạo nghệ thuật.

Từ nội dung trên, có thể rút ra một số nhận xét về Chuẩn đánh giá môn Mĩ thuật cấp Tiểu học ở một số nước như sau: Ở Anh, Chuẩn đánh giá môn Mĩ thuật tại cấp Tiểu học tập trung vào các tiêu chí chung như: sáng tạo và khả năng thể hiện, kĩ năng kĩ thuật, quan sát và nhận biết, ý thức thẩm mĩ và tư duy sáng tạo. Nhật Bản chuẩn đánh giá Mĩ thuật là khuyến khích tình yêu đối với nghệ thuật, nâng cao đánh giá cao văn hóa nghệ thuật, trau dồi khả năng cơ bản và làm giàu tình cảm. Ở Hàn Quốc, Chuẩn đánh giá môn Mĩ thuật dựa trên các tiêu chí chung bao gồm kĩ năng thể hiện nghệ thuật, sáng tạo và khả năng tự do sáng tạo, quan sát và nhận biết nghệ thuật, ý thức thẩm mĩ, khả năng hợp tác và giao tiếp.

Qua đây, có thể thấy sự tương đồng trong việc đánh giá khả năng sáng tạo, kĩ năng kĩ thuật, quan sát, nhận biết, ý thức thẩm mĩ và tư duy sáng tạo trong môn Mĩ

thuật. Tuy nhiên, mỗi quốc gia có cách tiếp cận và mục tiêu riêng để khuyến khích và phát triển sự sáng tạo, hiểu biết nghệ thuật của học sinh.

2.1.3. Mối quan hệ giữa Chuẩn đánh giá và yêu cầu cần đạt trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn Mĩ thuật cấp Tiểu học

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của Việt Nam, *Chuẩn đánh giá* và *Yêu cầu cần đạt* trong môn Mĩ thuật có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Chuẩn đánh giá được xem như tiêu chí và tiêu chuẩn để đo lường mức độ đạt được của học sinh trong môn học này. Yêu cầu cần đạt trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đề cập đến các kĩ năng, kiến thức và phẩm chất mà học sinh cần phát triển trong môn Mĩ thuật. Đây là những mục tiêu cụ thể mà học sinh nên đạt được trong quá trình học tập. Mĩ thuật có vai trò chủ yếu trong việc bồi dưỡng, giáo dục thẩm mĩ, góp phần đáp ứng mục tiêu giáo dục hài hòa về đức, trí, thể, mĩ cho học sinh. Vì vậy, việc đánh giá kết quả học tập sẽ khác biệt so với các môn học khác:

Tính cá nhân hóa: Môn Mĩ thuật khuyến khích sự tự do sáng tạo và biểu đạt cá nhân. Học sinh có thể có phong cách nghệ thuật riêng với việc thể hiện ý tưởng và cảm xúc qua tác phẩm của mình. Do đó, quá trình đánh giá cần xem xét và đánh giá sự phát triển cá nhân của từng học sinh một cách công bằng và tích cực.

Tính khách quan và chủ quan: Trong môn Mĩ thuật kết hợp cả yếu tố khách quan và chủ quan trong quá trình đánh giá. Yếu tố khách quan bao gồm các yếu tố kĩ thuật như sử dụng màu sắc, hình dạng, cấu trúc, khả năng sử dụng công cụ và vật liệu. Tuy nhiên, yếu tố chủ quan như cảm xúc, ý nghĩa và sự sáng tạo cá nhân cũng phải được xem xét. Điều này đòi hỏi giáo viên phải có mức độ linh hoạt trong việc đánh giá không chỉ dựa trên các tiêu chí khách quan mà còn cảm nhận được sự cá nhân hóa trong tác phẩm nghệ thuật.

Quá trình và sản phẩm: Đánh giá trong môn Mĩ thuật cần xem xét cả quá trình thực hiện và sản phẩm cuối cùng của học sinh. Quá trình bao gồm các bước sáng tạo như phát triển ý tưởng, lựa chọn kĩ thuật, tìm hiểu và khám phá. Quá trình này cho phép học sinh trải nghiệm sự phát triển năng lực và kĩ năng nghệ thuật. Sản phẩm cuối cùng đánh giá mức độ hoàn thành, thẩm mĩ và khả năng truyền đạt ý nghĩa của tác phẩm. Cả quá trình và sản phẩm đều quan trọng trong việc đánh giá kết quả học tập.

Đa dạng phương pháp đánh giá: Đánh giá trong môn Mĩ thuật cần sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để đánh giá các khía cạnh như kĩ thuật, sáng tạo, ý thức thẩm mĩ và khả năng hợp tác. Đa dạng phương pháp đánh giá giúp tạo ra một bức tranh toàn diện về phát triển năng lực và kĩ năng nghệ thuật của học sinh.

Phản hồi xây dựng: Trong môn Mĩ thuật, phản hồi

xây dựng là yếu tố rất quan trọng trong quá trình đánh giá. Phản hồi xây dựng giúp học sinh hiểu rõ hơn về điểm mạnh điểm cần cải thiện, khuyến khích học sinh phát triển khả năng sáng tạo và tư duy nghệ thuật.

Từ những phân tích đặc thù trên, có thể khẳng định việc đánh giá kết quả học tập môn Mĩ thuật cấp Tiểu học đòi hỏi sự kết hợp giữa yếu tố khách quan và chủ quan, sự xem xét cả quá trình và sản phẩm, từ đó đưa ra kết quả đánh giá chính xác và phù hợp với mục tiêu đào tạo của Chương trình. Điều này giúp đảm bảo tính công bằng, khuyến khích sự phát triển cá nhân và sáng tạo của học sinh trong môn học Mĩ thuật.

2.2. Xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực môn Mĩ thuật cấp Tiểu học

2.2.1. Quy trình xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực môn Mĩ thuật cấp Tiểu học

Đề xuất quy trình xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực (gọi tắt là chuẩn) gồm các bước sau:

Bước 1: Định nghĩa năng lực và xác định các thành phần năng lực.

Bước 2: Xây dựng các chỉ số hành vi, chuẩn đánh giá năng lực.

Bước 3: Xây dựng tiêu chí chất lượng cho mỗi chuẩn đánh giá.

Bước 4: Xin ý kiến chuyên gia (và giáo viên) về Chuẩn đánh giá năng lực.

Bước 5: Thiết kế công cụ đánh giá Chuẩn.

Bước 6: Thử nghiệm trong thực tiễn.

Bước 7: Hướng dẫn sử dụng Chuẩn.

Đối chiếu với quy trình trên, Chương trình môn Mĩ thuật 2018 đã trình bày được định nghĩa năng lực và xác định các năng lực thành phần (Bước 1), đã xây dựng được các chỉ số hành vi, Chuẩn đánh giá năng lực (Bước 2). Các chỉ số hành vi này chính là yêu cầu cần đạt cụ thể của từng nội dung ở mỗi lớp. Như vậy, nghiên cứu tập trung thực hiện từ bước 3: xây dựng tiêu chí chất lượng cho mỗi Chuẩn đánh giá, theo mô hình: Năng lực - Nội dung - Tiêu chí chất lượng.

2.2.2. Thiết kế minh họa Chuẩn đánh giá của môn Mĩ thuật cấp Tiểu học

Minh họa về Chuẩn nội dung mĩ thuật sẽ được triển khai ở cấp Tiểu học với tiêu chí chất lượng gồm có ba mức đối với mỗi năng lực thành phần theo 03 cấp độ tăng dần: mức đạt, mức khá, mức tốt; mức cao hơn đã bao gồm các yêu cầu ở mức thấp hơn liền kề (xem ví dụ dưới đây):

Ví dụ: Mức độ đánh giá ở lớp 2

Nội dung MĨ THUẬT ỨNG DỤNG

Yếu tố và nguyên lí tạo hình

Lựa chọn, kết hợp:

Yếu tố tạo hình

- Châm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian.

Nguyên lí tạo hình: Cân bằng, tương phản, lặp lại, nhịp điệu, nhấn mạnh, chuyển động, tỉ lệ, hài hòa.

Thể loại: Thủ công

Lựa chọn, kết hợp:

- Đồ thủ công bằng vật liệu tự nhiên.

- Đồ thủ công bằng vật liệu nhân tạo.

- Đồ thủ công bằng vật liệu sưu tầm, tái sử dụng.

Định hướng chủ đề: Lựa chọn, kết hợp:

- Đồ chơi, đồ dùng học tập, đồ dùng cá nhân.

Năng lực Quan sát thẩm mĩ:

Yêu cầu cần đạt: Nhận biết được đặc điểm của một số sản phẩm thủ công.

M3: Phân biệt và giải thích được sự khác nhau về hình dáng, màu sắc, chất liệu... của một số sản phẩm thủ công.

M2: Phân biệt được hình dáng, màu sắc, chất liệu,... khác nhau có trong một số sản phẩm thủ công.

M1: Chỉ ra được hình dáng, màu sắc, chất liệu,... có trong một số sản phẩm thủ công.

Năng lực Nhận thức thẩm mĩ:

Yêu cầu cần đạt: Lựa chọn được đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo.

M3: Phân biệt và giải thích được sự khác nhau về hình dáng, màu sắc, chất liệu... của đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo...

M2: Phân biệt được hình dáng, màu sắc, chất liệu,... đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo...

M1: Chỉ ra được hình dáng, màu sắc, chất liệu,... đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo...

Năng lực Sáng tạo thẩm mĩ:

Yêu cầu cần đạt: Lựa chọn được đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo.

M3: Lựa chọn và thể hiện được đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo.

M2: Lựa chọn được đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo.

M1: Chọn được đối tượng đơn giản làm hình mẫu để thực hành sáng tạo.

Năng lực Ứng dụng thẩm mĩ:

Yêu cầu cần đạt: Biết trưng bày sản phẩm ở trong hoặc ngoài lớp học.

M3: Chia sẻ được ý tưởng trưng bày với bạn bè. Trưng bày sản phẩm đẹp, phù hợp với không gian trong hoặc ngoài lớp học.

M2: Trưng bày sản phẩm mĩ thuật của cá nhân/nhóm phù hợp với không gian ở trong hoặc ngoài lớp học.

M1: Trưng bày được sản phẩm mĩ thuật của cá nhân/nhóm.

Năng lực Phân tích thẩm mĩ:

Yêu cầu cần đạt: Trả lời được các câu hỏi: Sản phẩm dùng để làm gì? Dùng như thế nào?

M3: Chia sẻ hiểu biết và nêu được ý kiến riêng về sản phẩm. Trả lời đầy đủ nội dung câu hỏi: Sản phẩm dùng để làm gì? Dùng như thế nào?

M2: Trả lời đầy đủ nội dung câu hỏi: Sản phẩm dùng để làm gì? Dùng như thế nào?

M1: Trả lời được một số ý đơn giản cho câu hỏi: Sản phẩm dùng để làm gì? Dùng như thế nào?

2.2.3. Thử nghiệm Chuẩn một số nội dung môn Mĩ thuật cấp Tiểu học

- Mẫu thử nghiệm gồm có 41 học sinh lớp 2D Trường Tiểu học Cát Linh (quận Đống Đa, Hà Nội).

- Trong mỗi lớp đều có những học sinh có học lực khác nhau như học giỏi, khá, trung bình.

- Thời gian thử nghiệm: Từ tháng 4 năm 2023 đến tháng 5 năm 2023.

- Nội dung thử nghiệm: Mĩ thuật ứng dụng.

Bài tập: Em hãy thiết kế và tạo dáng một Chiếc bát xinh xắn theo ý thích.

Kích thước: Tùy ý. Chất liệu, vật liệu: Đất nặn.

Tổng số học sinh tham gia thử nghiệm: 41 bạn.

Số bài đạt M1 (tốt): 11 bài /41 bài, tỉ lệ: 26,8%.

Số bài đạt M2 (khá): 21 bài /41 bài, tỉ lệ: 51,2%.

Số bài đạt M3 (trung bình): 09 bài /41 bài, tỉ lệ: 22%.

Một số sản phẩm của học sinh (xem Hình 1).



Hình 1: Sản phẩm của học sinh

Từ kết quả trên, có thể phân tích và nêu một vài nhận xét sau: Mục tiêu thử nghiệm Chuẩn là rà soát các mức độ (M3: Phân biệt và giải thích được sự khác nhau về hình dáng, màu sắc, chất liệu... của đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo... M2: Phân biệt được hình dáng, màu sắc, chất liệu... đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo... M1: Chỉ ra được hình dáng, màu sắc, chất liệu... đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo...) được xây dựng theo yêu cầu cần đạt “Lựa chọn được đối tượng làm hình mẫu để thực hành sáng tạo.” trong Chương trình môn Mĩ thuật lớp 2, nội dung Mĩ thuật ứng dụng.

Thiết kế và tạo dáng một chiếc bát là dạng bài sao chép, mô phỏng, phát triển sản dựa trên mẫu có sẵn. Đây là nội dung nhằm khuyến khích học sinh trong học tập nội dung thiết kế và tạo hình. Mức độ sao chép và mô phỏng sản phẩm này sẽ tùy thuộc vào khả năng của mỗi em (tỉ lệ 51,2% học sinh thể hiện sản phẩm ở mức độ khá, chỉ có 26,8% sản phẩm đạt loại tốt; tỉ lệ 22% số học sinh đạt mức trung bình). Nhận định của giáo viên về thuận lợi và khó khăn khi sử dụng Chuẩn để thiết kế kế hoạch bài dạy, tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá trong quá trình thử nghiệm như sau:

Thuận lợi:

- Khi sử dụng Chuẩn để thiết kế kế hoạch bài giảng về

tổ chức dạy học: Giáo viên dựa vào Chuẩn để xác định được mục tiêu, yêu cầu cần đạt trong thiết kế bài dạy đưa ra các hình thức, các bước, cách tổ chức bài dạy sao cho phù hợp với đối tượng học sinh. Tùy khả năng của từng học sinh để đưa ra các câu hỏi tổng hợp nhằm kiểm tra mức độ nhận thức, truyền cảm hứng, cuốn hút các em vào tiết học.

- Khi sử dụng Chuẩn để thiết kế kế hoạch bài giảng về kiểm tra đánh giá: Dựa vào Chuẩn thiết kế kế hoạch bài giảng, giáo viên xác định năng lực của từng đối tượng học sinh để đưa ra mức độ đánh giá phù hợp.

- Thuật ngữ sử dụng trong đánh giá năng lực học sinh theo Chuẩn để thiết kế kế hoạch bài dạy tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá trong quá trình thử nghiệm dễ hiểu, giáo viên dễ sử dụng.

- Hướng dẫn đánh giá chi tiết cụ thể từng chủ đề, nội dung, thể hiện rõ các 4 mức (Tốt, khá, đạt, chưa đạt) trong kiểm tra đánh giá.

Khó khăn:

Một số học sinh còn giảm tập trung (vào các việc riêng như nghịch kéo, hồ dán khi cầm trên tay...) chưa chú ý vào hoạt động tìm hiểu.

Qua việc xây dựng các mức độ Chuẩn đánh giá, có thể nhận thấy một số điểm quan trọng sau:

- Đầu tiên, Chuẩn cần được cụ thể hóa nội dung để giáo viên có thể dễ dàng soi chiếu và đánh giá. Ngoài ra, các mức độ của Chuẩn cần bao quát được mọi đối tượng học sinh. Điều này đảm bảo rằng, Chuẩn đánh giá được áp dụng cho mọi học sinh và không gây ra sự bất công hay thiếu đồng nhất trong quá trình đánh giá.

- Đối với phần nhận xét, đánh giá, phân tích, bình luận, cần nghiên cứu và điều chỉnh để phù hợp với tâm lí và khả năng của lứa tuổi học sinh tiểu học. Điều này quan trọng vì học sinh chỉ có thể bộc lộ cảm xúc và thể hiện ý kiến của mình trước những tác phẩm giàu tính thẩm mĩ.

2.3. Xây dựng tài liệu hướng dẫn giáo viên sử dụng Chuẩn đánh giá năng lực môn Mĩ thuật cấp Tiểu học

Trước khi áp dụng Chuẩn môn Mĩ thuật trong giảng dạy, giáo viên cần được hướng dẫn sử dụng Chuẩn. Việc này rất quan trọng trong quá trình hoàn thiện xây dựng, đảm bảo tính khách quan và công bằng trong quá trình đánh giá năng lực của học sinh. Để sử dụng Chuẩn trong đánh giá, giáo viên có thể thực hiện các bước sau:

- Xác định các tiêu chuẩn đánh giá đây là việc đầu tiên giáo viên cần chú ý. Các tiêu chuẩn và kĩ năng cần đánh giá trong môn Mĩ thuật bao gồm kĩ năng vẽ, kĩ năng tạo hình 3D, kĩ năng thiết kế... Việc xác định rõ các tiêu chuẩn này sẽ giúp giáo viên biết chính xác những gì cần được đánh giá và định hướng cho quá trình đánh giá.

- Thiết kế và chuẩn bị các bài kiểm tra/ thực hành và hoạt động đánh giá. Đồng thời, giáo viên cần đảm bảo tính đa dạng và phù hợp của các bài kiểm tra/ thực hành

và hoạt động để lấy được cái nhìn toàn diện về năng lực của học sinh, giúp học sinh cơ hội thể hiện năng lực của mình.

- Đánh giá năng lực của học sinh: Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá khác nhau, chẳng hạn thông qua bài tập, thực hành, tạo hình 2D, 3D, cảm thụ nghệ thuật... hoặc đánh giá quá trình, tùy thuộc vào nội dung đánh giá. Quan trọng là giáo viên cần đảm bảo tính khách quan và công bằng trong quá trình đánh giá, đánh giá dựa trên các tiêu chuẩn và kỹ năng trong Chuẩn cũng như cung cấp phản hồi và khích lệ dựa trên kết quả đánh giá.

- Điều chỉnh kế hoạch bài giảng dựa trên kết quả đánh giá: Dựa vào kết quả đánh giá năng lực của học sinh, giáo viên cần điều chỉnh kế hoạch dạy học và phương pháp dạy học dựa trên cơ sở đánh giá kết quả học tập cho phù hợp.

3. Kết luận

Việc thực hiện Chuẩn trong giáo dục phổ thông đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục và nâng cao năng lực học sinh. Quá trình thực hiện Chuẩn giáo dục phổ thông yêu cầu sự hỗ trợ và sự đồng thuận từ tất cả các bên liên quan, bao

gồm giáo viên, nhà quản lý giáo dục, phụ huynh và cả số học sinh đạt ở mức trung bình thuộc trường hợp thiếu đạt nặn (học liệu học tập). Điều này giúp đảm bảo rằng, các tiêu chuẩn được thực hiện một cách nhất quán, hiệu quả và đạt được mục tiêu của giáo dục phổ thông.

Việc áp dụng Chuẩn giáo dục cần linh hoạt và tùy thuộc vào từng trường học và từng lớp học cụ thể, nhằm đảm bảo tính địa phương đáp ứng nhu cầu và khả năng của học sinh trong từng môi trường học tập cụ thể. Quá trình đánh giá Chuẩn năng lực phải dựa trên các tiêu chuẩn rõ ràng và khách quan, phải được thực hiện một cách công bằng và đúng đắn. Cuối cùng, việc thực hiện Chuẩn giáo dục phải được định kỳ để đảm bảo tính hiệu quả, thích hợp của các tiêu chuẩn và quy trình đánh giá năng lực. Đánh giá định kỳ giúp xác định sự tiến bộ, hiệu quả của học sinh trong học tập.

Lời cảm ơn: Bài viết là sản phẩm thuộc đề tài “Nghiên cứu xây dựng Chuẩn đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh trong môn Giáo dục Thể chất và Nghệ thuật cấp Tiểu học trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018”, mã số CT.2022.10.VKG.08.

Tài liệu tham khảo

- | | |
|---|--|
| <p>[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình tổng thể).</p> <p>[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình môn Mỹ thuật).</p> <p>[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, <i>Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT Quy định đánh giá học sinh tiểu học.</i></p> <p>[4] <i>Chương trình giảng dạy Anh</i> (Chương trình học Mỹ thuật - 2010).</p> <p>[5] <i>Chương trình giảng dạy Hàn Quốc</i> (Chương trình học Mỹ thuật - 2010).</p> | <p>[6] <i>Chương trình giảng dạy Nhật</i> (Chương trình học Mỹ thuật - 2011).</p> <p>[7] Nguyễn Thị Hạnh, (2014), <i>Phương pháp thiết kế Chuẩn kết quả của môn học đối với cấp học, lớp học của giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực</i>, mã số B2014 - 37 - 01NV.</p> <p>[8] Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Ban Nghiên cứu Đánh giá Giáo dục, (2023), <i>Quy trình xây dựng và thử nghiệm Chuẩn đánh giá năng lực</i>, Phần tóm tắt (dịch sang tiếng Anh).</p> |
|---|--|

RESEARCHING AND DEVELOPING AN ASSESSMENT STANDARD ON THE FINE-ARTS COMPETENCE AT THE PRIMARY EDUCATION LEVEL IN THE 2018 GENERAL EDUCATION CURRICULUM

Tạ Kim Chi*¹, Lý Quốc Biên²

* Corresponding author

¹ Email: chitk@vnies.edu.vn

² Email: bienlq@vnies.edu.vn

The Vietnam National Institute of Education Sciences
52 Lieu Giai street, Ba Dinh district,
Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: Fine-arts education is not only a highly creative subject but also a contribution to the holistic development of pupils. The 2018 General Education Curriculum was designed to develop pupils' qualities and competencies through various subjects, including Fine -arts. Assessing pupils' learning outcomes helps teachers measure their understanding and the extent to which they achieve their learning objectives. Therefore, it is necessary and appropriate to establish a standardized assessment tool for assessing pupils' competencies in Fine-arts at primary education level, in line with the 2018 General Education Curriculum. This is an important step in ensuring the quality of teaching and assessment in the field of arts.

KEYWORDS: Competence-based assessment standards, 2018 General Education Curriculum, teaching Fine-arts, primary education, competence.